

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính và ông Đào Văn Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đăng H, sinh ngày 07/01/1967 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đăng Ng, đã chết và bà Trần Thị Nh, sinh năm 1938; có vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1971; con: Có 03 (Ba) con, con lớn nhất sinh năm: 1990, con nhỏ nhất sinh năm: 2005; tiền sự: Không.

- Tiền án: 03 (Ba) tiền án:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HSST ngày 16/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2008. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2009 và thi hành xong án phí hình sự vào ngày 10/12/2008.

Bản án số hình sự sơ thẩm số: 06/2011/HSST ngày 28/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2010. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2013 và thi hành xong án phí hình sự vào ngày 26/4/2011.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2014/HSST ngày 17/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020. Đã thi hành xong án phí ngày 25/01/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

2. **Đặng Văn C**, sinh ngày 02/4/1962 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú: Khu 3, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Đội 9, C, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn S, đã chết và bà Đặng Thị D, đã chết; có vợ: Đào Thị Đ, sinh năm 1964; con: Có 03 (Ba) con, con lớn nhất sinh năm: 1986, con nhỏ nhất sinh năm: 1991; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 236/2006/HSST ngày 26/10/2006 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt bị cáo 03 tháng 15 ngày tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2006.

Bản án số hình sự sơ thẩm số: 05/2011/HSST ngày 02/3/2011 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2013 và thi hành xong án phí hình sự vào ngày 26/5/2011.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/5/2021 tại chỗ ở của anh Đặng Văn C, sinh năm: 1991 thuộc đội 9, C, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ đã phối hợp cùng Công an xã T bắt quả tang Đặng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại đây, C đã tự giác giao nộp 01 (Một) gói giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng đang để trên mặt ghế trong phòng riêng và khai nhận đây là gói ma túy Heroin do C tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với gói ma túy trên. Ngoài ra, còn thu giữ của Đặng Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã cũ, vỡ màn hình, số imei 861570047136635 kèm 01 sim điện thoại số 0388.258.056; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số imei 355849094188001 kèm 01 sim điện thoại số 0395.087.141; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ uống Methadone đều mang tên Đặng Văn C.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 26/5/2021 Canh đi xe ôm của một người nam giới không quen biết từ xã T, Việt Trì đến nhà Nguyễn Đăng H. Gần đến nơi C bảo xe ôm đợi, một mình vào nhà H và hỏi mua

của H 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) ma túy Heroine. H đồng ý, nhận tiền và sau khoảng 05 phút thì đưa cho Canh 02 (Hai) gói ma túy Heroine được gói bằng nilon bên ngoài màu trắng, C giấu 02 gói ma túy vào trong túi quần bên phải và đi xe ôm về nhà. C đã sử dụng hết 01 gói còn 01 gói C dỡ bỏ túi nilon màu trắng bên ngoài, gói lại bằng 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng và cất ở mặt ghế bàn uống nước trong phòng riêng với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn làm rõ vào khoảng 07 giờ ngày 22/5/2021, Canh đã đi xe ôm của một người nam giới không quen biết đến nhà H để mua ma túy sử dụng với cách thức như trên và đã mua của H 02 gói Heroine đều được gói bên ngoài và bên trong bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Số ma túy này C đã sử dụng hết cho bản thân.

Ngày 27/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng H. Quá trình khám xét thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã cũ, số imei 359401087481351 kèm 01 sim điện thoại số: 0971.556.164; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã cũ kèm 01 sim điện thoại số: 0362.901.003, số imei 1: 353102112681246 và số imei2: 353102113681263; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Đăng H. Tiến hành kiểm tra phía bên ngoài ô thông gió nhà vệ sinh của H, tổ công tác thu giữ trên nền đất số tiền 2.008.000 đồng (Hai triệu không trăm linh tám nghìn đồng) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Hiện khai nhận số tiền 2.008.000 đồng và gói ma túy là của H tàng trữ với mục đích để bán, do sợ bị phát hiện nên H đã ném ra ngoài ô thông gió nhà vệ sinh. Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành thu giữ, niêm phong số vật chứng nêu trên theo quy định.

Ngày 26/5/2021 và 27/5/2021 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 86 và số 87 đối với các vật chứng ma túy đã thu giữ của C và H. Tại các Kết luận giám định số: 672/KLGD ngày 29/5/2021 và Kết luận số 673 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng, bên trong gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,200 gam" (Thu của Đặng Văn C)

"Mẫu chất bột, cục màu trắng, bên trong gói nilon màu trắng trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,344 gam, loại Heroine" (Thu của Nguyễn Đăng H)

"Heroine: số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"

"Hoàn trả lại 0,072 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (thu của Đặng Văn C); hoàn trả lại 0,269 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (thu giữ của Nguyễn Đăng H)".

Ngày 01/6/2021, Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì giải quyết theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho C và bị thu giữ khi khám xét, H khai nhận: Ngày 28/3/2021, tại khu vực ngã ba thuộc xã Vĩnh Sơn, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, H mua của một người đàn ông tên H1 khoảng 30 tuổi, (H không rõ địa chỉ cụ thể nơi ở của người này) 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). H mang về cất giấu ở túi áo rồi chia thành 04 gói nhỏ với mục đích để bán và đã bán cho C 02 lần với số lượng cùng giá tiền như trên. Số còn lại H định bán với giá 800.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ vào ngày 27/5/2021.

Ngoài ra, H khai nhận: Trước đó có mua 02 lần ma túy của Lê Thị H2, sinh năm: 1981, địa chỉ: Khu 4, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc vào đầu tháng 10 năm 2020 và tháng 12 năm 2020. Cả hai lần Hiền đều gọi điện thoại cho H2, H2 đồng ý bán với giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). H2 đã đến nhà H để giao cho H ma túy và nhận tiền H đưa, H2 cầm tiền đi đâu H không rõ. Số ma túy này Hiền đã sử dụng hết cho bản thân. Sim điện thoại để liên lạc với H2 là sim khuyến mại, H đã vứt đi, H không nhớ số điện thoại của H2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã triệu tập Lê Thị H2 và tiến hành đối chất với Nguyễn Đăng H, tuy nhiên Hương không thừa nhận việc có bán ma túy cho H, H2 chỉ quen biết H do ở gần nhà nhau tại thị trấn T.

Tại cơ quan điều tra, H thừa nhận hành vi bán ma túy cho C02 lần vào ngày 22/5/2021 và ngày 26/5/2021, hưởng lợi 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 88/CT-VKSVT ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố các bị cáo: Đặng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Đăng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng đến 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã cũ, vỡ màn hình, số imei 861570047136635 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số imei 355849094188001 của Đặng Văn C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã cũ, số imei 359401087481351; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã cũ, số imei 1: 353102112681246, số imei2: 353102113681263 và số tiền 1.208.000 đồng (Một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng) của Nguyễn Đăng H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bì niêm phong số: 672 và 673 bên trong có chứa 0,072 gam và 0,269 gam chất bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 04 (Bốn) sim điện thoại số 0388.258.056, 0395.087.141, 0971.556.164, 0362.901.003 của Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Đăng H. Trả lại cho Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H mỗi bị cáo 01 (Một) chứng minh thư nhân dân và 01 (Một) thẻ uống Methadone mang tên Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Vào hồi 17 giờ ngày 26/5/2021, tại đội 9, C, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đặng Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,200 gam chất ma túy loại

Heroine với mục đích để sử dụng, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra đã làm rõ vào các ngày 22/5/2021 và 26/5/2021, Đặng Văn C đã đến nhà Nguyễn Đăng H tại Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy của Hiền 02 lần với giá tiền là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng), Canh đã trả đủ tiền cho Hiền và đem ma túy về để sử dụng thì bị bắt quả tang, số ma túy mua vào ngày 22/5/2021 Đặng Văn C đã sử dụng hết.

Đối với Nguyễn Đăng H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Đặng Văn C vào các ngày 22/5/2021 và 26/5/2021 tại Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc và thu lời 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Ngày 27/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng H, bắt quả tang và thu giữ 0,344 gam ma túy Heroine do H tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra H đã thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Canh với giá tiền như Canh đã khai. Như vậy tổng số ma túy Heroine H dùng để mua bán là 0,544 gam.

Xét hành vi của bị cáo Đặng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự, có nhận thức, có khả năng lao động; bản thân các bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt và chấp hành hình phạt đối với các tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" nên các bị cáo hiểu rõ hơn ai hết về hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội lần này của các bị cáo không chỉ gây mất trật tự trị an xã hội mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để các bị cáo được rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho xã hội đồng thời làm bài học răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, song do hành vi phạm tội khác nhau nên mức hình phạt của các bị cáo cũng khác nhau. Bị cáo Đặng Văn C mua ma túy về để sử dụng cho bản thân mình còn bị cáo Nguyễn Đăng H bán ma túy để kiếm lời. Số lượng ma túy 02 lần bị cáo Hiền bán là 0,544 gam, bị cáo đang có 03 tiền án trong đó có 02 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, hành vi phạm tội lần này của bị cáo là cố ý và thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, nên lần phạm tội này của bị cáo Hiền thuộc

trường hợp phạm tội hai lần trở lên và tái phạm nguy hiểm. Do đó bị cáo Hiền phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Canh là phù hợp.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và toàn bộ quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo không có tài sản riêng gì khác có giá trị ngoài các tài sản và tiền bị thu giữ do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã cũ, vỡ màn hình, số imei 861570047136635 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số imei 355849094188001 của Đặng Văn C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã cũ, số imei 359401087481351; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã cũ, số imei 1: 353102112681246, số imei2: 353102113681263 và số tiền 1.208.000 đồng (Một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng) của Nguyễn Đăng H.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với 02 chứng minh thư nhân dân và 02 thẻ uống Methadone mang tên Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[5.2]. Đối với 02 (Hai) bì niêm phong số: 672 và 673 bên trong có chứa 0,072 gam và 0,269 gam chất bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.3]. Đối với 04 (Bốn) sim điện thoại số 0388.258.056, 0395.087.141, 0971.556.164, 0362.901.003 của Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.4]. Đối với số tiền 2.008.000 đồng (Hai triệu không trăm linh tám nghìn đồng) đã thu giữ của Nguyễn Đăng H trong đó có 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) là tiền H thu lợi được từ việc bán ma túy cho Canh nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại, 1.208.000 đồng (Một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng) của Đặng Văn H không liên quan đến vụ án được xử lý như mục [4] là phù hợp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn C, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Hùng bán ma túy cho Nguyễn Đăng H, do H không biết tên, tuổi, địa chỉ đồng thời ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là phù hợp.

Đối với người lái xe ô tô chở Đặng Văn C đến nhà H mua ma túy, do C không biết tên, tuổi, địa chỉ và ngoài lời khai của C không có căn cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là phù hợp.

Đối với Lê Thị H2, quá trình điều tra, đối chất xác định việc mua bán ma túy giữa Hương và Hiền không ai biết, tiến hành đối chất H2 không thừa nhận việc bán ma túy cho H, ngoài lời khai của H không có căn cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt, vật chứng và án phí đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã cũ, vỡ màn hình, số imei 861570047136635 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số imei 355849094188001 của Đặng Văn C. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã cũ, số imei 359401087481351; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số imei 1: 353102112681246, số imei 2: 353102113681263 và số tiền 1.208.000 đồng (Một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng) của Nguyễn Đăng H.

[3]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bì niêm phong số: 672 và 673 bên trong có chứa 0,072 gam và 0,269 gam chất bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả; 02 (Hai) sim điện thoại số 0388.258.056, 0395.087.141 của Đặng Văn C và 02 (Hai) sim điện thoại số 0971.556.164, 0362.901.003 Nguyễn Đăng H.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Đăng H.

Trả lại cho Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H mỗi bị cáo 01 (Một) chứng minh thư nhân dân và 01 (Một) thẻ uống Methadone mang tên Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản bàn giao ngày 06/8/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0000170 ngày 06/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn C và Nguyễn Đăng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn T,
- huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn Tứ Trung,
- huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã T, thành phố Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hoa

